TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 03*/2019*/HNGĐ-ST
Ngày 14/3/2019
"V/v Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Nguyễn Văn Hoằng

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Phạm Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 2 năm 2019, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Ông Vũ Văn H, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn An Nh, xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà N. Có mặt.

*** Bị đơn:** Bà Cao Thị A, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn An Nh, xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Vũ Văn H trình bầy:

Ông và bà Cao Thị A đã kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà N năm 1987; Sau ngày cưới vợ chồng chung sống được khoảng 15 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về kinh tế, cụ thể quá trình đi làm về ông đưa tiền cho vợ giữ, đến khi cần thì bà A không đưa dẫn đến vợ chồng xảy ra bất đồng cãi vã, xúc phạm danh dự nhân phẩm của nhau, vợ chồng không quan tâm đến nhau ai chỉ biết bổn phận của người đó, vợ chồng ly thân nhiều lần, lần gần đây nhất từ tháng 6 năm 2017 đến nay không quan tâm gì đến nhau, nay ông nhận thấy không thể chung sống nên đề nghị được ly hôn với bà A.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Cao Thị A trình bày: bà và ông Vũ Văn H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1986 và có tổ chức đám cưới theo

phong tục địa phương, sau đó vợ chồng sống hòa thuận được gần 30 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong làm ăn kinh tế nên xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2017 đến nay không quan tâm gì đến nhau, nay ông H xin ly hôn thì bà cũng đồng ý.

Về con chung: Ông H và bà A cùng trình bày có 02 con chung là các anh chị Vũ Văn H, sinh ngày 01/3/1987 và Vũ Thị H, sinh ngày 11/3/1990. Hiện nay các con chung đều đã trưởng thành có cuộc sống riêng, tự lập nên cả hai ông bà đều không đề nghị Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự cùng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ông H giữ nguyên quan điểm của mình. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị: Xử ly hôn giữa ông Vũ Văn H và bà Cao Thị A. Về con chung: không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung, công sức, công nợ của vợ chồng không đặt ra giải quyết và tuyên án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn bà Cao Thị A tuy nhiên đây là lần thứ hai bà A vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, HĐXX căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà A tại phiên tòa.

Về quan hệ hôn nhân: mặc dù các đương sự ông Vũ Văn H, bà Cao Thị A không cung cấp được tài liệu thể hiện ông bà có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền, bên cạnh đó kết quả xác minh tại UBND xã Hoàng Đ, tại Phòng tư pháp huyện Duy T đối với các sổ đăng ký kết hôn còn lưu trữ tại các cơ quan này không có trường hợp nào đăng ký kết hôn mà có tên người chồng là Vũ Văn H sinh năm 1964 và người vợ có tên là Cao Thị A sinh năm 1966; địa chỉ: thôn An Nh, xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà N tuy nhiên căn cứ lời trình bày của các đương sự và xác minh tại địa phương và các tài liệu do đương sự cung cấp có cơ sở khẳng định ông Vũ Văn H và bà Cao Thị A chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1986, kết quả ông bà đã có với nhau hai người con chung là Vũ Văn H, sinh ngày 01/3/1987 và Vũ Thị H, sinh ngày 11/3/1990; Như vậy quan hệ vợ chồng giữa ông Vũ Văn H và bà Cao Thị A được xác lập trước ngày 03/1/1987. Theo quy định tại điểm a Điều 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 loại quan hệ này không bắt buộc phải đăng ký kết hôn mà chỉ khuyến

khích đăng ký kết hôn, do đó ông H và bà A dù không có đăng ký kết hôn thì quan hệ vợ chồng của ông bà vẫn được công nhận là hợp pháp và thời kỳ hôn nhân hợp pháp bắt đầu kể từ ngày ông bà chung sống với nhau.

Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Vũ Văn H nhận thấy: Căn cứ lời trình bày của các đương sự và kết quả xác minh, nhận thấy mâu thuẫn tồn tại giữa hai vợ chồng là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do bất đồng về kinh tế dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi vã, xúc phạm danh dự nhân phẩm của nhau, vợ chồng bỏ mặc nhau, sống ly thân từ tháng 11/2017 đến nay không quan tâm gì đến nhau, nay ông H xin ly hôn thì bà A cũng đồng ý. HĐXX xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng trong thời gian dài mà không được cải thiện, nay ông H kiên quyết xin ly hôn vì vậy cần chấp nhận xử ly hôn giữa ông H và bà A.

Về con chung: ông H, bà A có 02 con chung là Vũ Văn H, sinh ngày 01/3/1987 và Vũ Thị H, sinh ngày 11/3/1990. Mặc dù Tòa án đã nhiều lần làm thủ tục mời các con chung đến tự khai quan điểm của mình nhưng các con chung không đến tuy nhiên căn cứ lời trình bày của các đương sự và kết quả xác minh hiện nay các con chung đã trưởng thành, có cuộc sống riêng, tự lập vì vậy các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung được chấp nhận.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Ông Vũ Văn H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điểm a Điều 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000;
- Điều 51; 56 Luật hôn nhân gia đình
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1. Xử ly hôn giữa ông Vũ Văn H và bà Cao Thị A.

2. Án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Vũ Văn H phải chịu 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ ông H đã nộp theo biên lai số 0000351 ngày 26/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Ông Vũ Văn H có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Cao Thị A vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7và 9 Luật thi hành

án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam.*
- *VKSND huyện Duy Tiên.*
- *Chi cục THA huyện Duy Tiên.*
- *UBND xã Hoàng Đông;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu Hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN